

THÔNG BÁO

VKSND CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

23-11-2018

CÔNG VĂN ĐẾN

SỐ 4864

Rút kinh nghiệm kiểm sát giải quyết vụ án tranh chấp
chia tài sản chung về việc mua hóa giá nhà

Thông qua công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình theo thủ tục giám đốc thẩm; Viện kiểm sát nhân dân tối cao thông báo rút kinh nghiệm về những sai sót, vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm, cấp phúc thẩm dẫn đến bị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, phúc thẩm đối với: Vụ án "**Tranh chấp chia tài sản chung về việc mua hóa giá nhà**" giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hai với bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Loan; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan với nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tư, anh Nguyễn Hồ Thanh Châu, chị Nguyễn Thị An Tiên, chị Nguyễn Thị Mỹ Duyên; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến bị đơn anh Nguyễn Chí Thông, ông Nguyễn Thanh Hùng, bà Nguyễn Ngọc Mai, Chị Nguyễn Thị Hương Thảo, anh Nguyễn Thanh Hiếu.

1. Nội dung vụ án

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hai trình bày: Cha mẹ bà là cụ Nguyễn Thanh Thế (chết năm 1995) và cụ Lâm Thị Chính (chết ngày 25/01/2011) có 03 người con chung là bà (Hai), ông Nguyễn Văn Tư, ông Nguyễn Văn Triều (chết năm 1992, có vợ là bà Hồ Thị Hạnh và có 04 người con chung là các anh chị Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên, Nguyễn Thị Mỹ Duyên). Cụ Thế tham gia cách mạng từ trước tháng 8/1945 ở Bạc Liêu. Ngày 20/7/1954, cụ Thế tập kết ra Bắc. Năm 1964, cụ Chính lấy chồng khác. Tháng 10/1975, cụ Thế về công tác tại Cục Chính trị Quân khu 7, Thành phố HCM. Năm 1976, cụ Thế chung sống với cụ Lê Thị Thận (không đăng ký kết hôn). Khoảng đầu năm 1976, cụ Thế được Quân đội cấp căn nhà số 63 (tầng 2) Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12 nay là nhà số 63 Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Thành phố HCM. Tại Quyết định số 092/QĐ ngày 16/4/1981, Hội đồng nhà đất Quân khu 7 đã cấp chính thức căn nhà trên cho cụ Thế.

Ngày 27/8/1995, cụ Thế chết không để lại di chúc. Bà Nguyễn Thị Kim Loan là con riêng của cụ Thận đã đứng tên làm hợp đồng thuê căn nhà trên và xin

mua hóa giá căn nhà đó theo Nghị định số 61-CP ngày 5/7/1994 của Chính phủ về mua bán kinh doanh nhà ở (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61-CP). Khi biết được việc làm này của bà Loan thì bà đã có đơn khiếu nại. Ngày 05/7/2001, Thanh tra quốc phòng của Bộ tư lệnh Quân khu 7 đã họp và giải quyết với nội dung: Nếu gia đình bà không còn khiếu nại thì nhà số 63 Trần Quốc Thảo sẽ được giải quyết cho bà Loan mua hóa giá; sau khi mua hóa giá xong thì sẽ trừ các khoản chi phí trong việc mua nhà của Nhà nước, giá trị còn lại của ngôi nhà sẽ do nội bộ chị em trong gia đình thỏa thuận chia; nếu không thống nhất được thì sẽ giải quyết theo pháp luật.

Tuy nhiên, sau khi mua hóa giá xong, bà Loan đã chiếm đoạt luôn căn nhà và cho Công ty TNHH Nhà Vui thuê, mà không trao đổi bàn bạc với bà và ông Tư để cùng thỏa thuận phân chia giá trị của ngôi nhà. Bà xác định nhà số 63 Trần Quốc Thảo được Nhà nước bán hóa giá với sự đãi ngộ của Đảng và Nhà nước cho cụ Thế, nên các con cụ Thế phải được hưởng. Ngày 20/7/2010 bà có đơn đề nghị Tòa án buộc bà Loan phải chia cho các thừa kế của cụ Thế $\frac{1}{2}$ giá trị nhà số 63 Trần Quốc Thảo, sau khi đã trừ tiền mua hóa giá ngôi nhà và các chi phí liên quan trong việc mua hóa giá nhà.

Tại đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 29/08/2008, bà yêu cầu Tòa án chia nhà số 63 Trần Quốc Thảo theo pháp luật cho các thừa kế của cụ Thế bao gồm cụ Thận, bà, ông Tư, ông Triều, bà Loan (nếu chứng minh được là con nuôi hợp pháp) và yêu cầu bà Loan hoàn trả tiền cho thuê nhà từ năm 1998 đến nay khoảng 2.000.000.000 đồng.

Ngày 20/7/2010, bà có đơn yêu cầu Tòa án xác định việc Cục hậu cần Quân khu 7 ký hợp đồng bán nhà số 63 Trần Quốc Thảo cho bà Loan là không đúng pháp luật, đề nghị hủy hợp đồng mua bán nhà giữa Cục hậu cần Quân khu 7 với vợ chồng bà Loan; công nhận các thừa kế của cụ Thế được quyền hưởng tiêu chuẩn của cụ Thế để được mua nhà số 63 Trần Quốc Thảo. Ngày 10/8/2010, bà Hai có đơn rút lại yêu cầu ngày 20/7/2010.

Ngày 17/11/2014, bà Hải có Đơn yêu cầu chia tài sản chung là nhà số 63 Trần Quốc Thảo theo Biên bản thỏa thuận của Thanh tra Bộ Quốc phòng, không yêu cầu chia số tiền mà bà Loan đã cho Công ty TNHH Nhà Vui thuê nhà số 63 Trần Quốc Thảo từ năm 2002 đến nay.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim Loan trình bày: Cha mẹ bà là cụ Lê Thị Thận và cụ Nguyễn Văn Chi (Trưởng ban Tổ chức Trung ương Cục Miền Nam- hy sinh năm 1973). Năm 1975, bà và gia đình được Ban Tổ chức Trung ương cấp cho 01 phần căn nhà tại số 201/6 Hoàng Văn Thụ nay là số 4/1 (có lúc ghi là số 204/1) Hoàng Việt, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố HCM. Sau khi cụ Chi mất, cụ Thận xây dựng gia đình với cụ Thế. Năm 1981, cụ Thận ốm, nên bà về tạm trú tại nhà số 63 Trần Quốc Thảo để nuôi mẹ bệnh. Năm 1982, cụ Thận chết. Khi đó cụ

Thế bị bệnh, thường xuyên vào viện, nhưng không có người nhà chăm sóc (các con cụ Thế đã chuyển hộ khẩu và ra nơi khác sinh sống), nên bà ở lại nhà số 63 Trần Quốc Thảo để chăm sóc cụ Thế.

Năm 1986, theo yêu cầu của cụ Thế, chị em bà đã làm thủ tục trả lại căn nhà số 4/1 Hoàng Việt để được nhập hộ khẩu vào căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo. Năm 1993, cụ Thế lập giấy ủy quyền cho bà được trọn quyền những việc có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo; cụ Thế viết rõ trong Giấy ủy quyền là Giấy ủy quyền có giá trị khi cụ còn sống và kể cả khi cụ chết. Năm 1995, cụ Thế chết. Năm 2001, khi bà đứng tên làm thủ tục mua hóa giá nhà thì bà Hai và ông Tư có đơn khiếu nại. Bộ tư lệnh Quân khu 7 đã giải quyết bằng cách bác đơn khiếu nại của bà Hai, cho vợ chồng bà được mua hóa giá nhà, sau khi mua xong sẽ trừ số tiền mua hóa giá nhà, phần còn lại sẽ do chị em trong nhà thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì giải quyết theo pháp luật. Xuất phát từ tình cảm cá nhân và cùng là chị em, nên bà cũng có ý định là nếu bà Hai có đơn bãi nại và bà được xét giảm tiền mua nhà theo tiêu chuẩn của cụ Thế thì bà cũng đồng ý với việc giải quyết của Bộ tư lệnh Quân khu 7, nhưng sau đó, bà Hai và ông Tư vẫn tiếp tục khiếu nại, nên bà không được mua giảm giá theo chế độ của cụ Thế mà mua theo chế độ con liệt sỹ với giá 606.311.587 đồng. Do bà nộp tiền một lần nên được giảm 10% tiền nhà và 20% tiền đất, tổng số tiền phải trả là 506.450.828 đồng. Như vậy, bà mua hóa giá nhà đất trên theo tiêu chuẩn của bà (tiêu chuẩn con liệt sỹ), không phải tiêu chuẩn của cụ Thế, nên nhà số 63 Trần Quốc Thảo nêu trên là tài sản riêng của vợ chồng bà. Ngày 09/10/2002, bà và chồng của bà là ông Nguyễn Phi Hùng (chết ngày 04/7/2006) được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất nêu trên. Bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hai. Sau khi mua hóa giá nhà, ông Nguyễn Thanh Hùng (anh trai bà) đã sửa chữa nhà hết 400.000.000 đồng (tương đương 80 lượng vàng). Nếu yêu cầu của bà Hai được chấp nhận thì phải trừ chi phí sửa nhà của ông Hùng là 80 lượng vàng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Tư trình bày thống nhất với trình bày và yêu cầu của bà Hai. Bà Hồ Thị Hạnh và các anh chị Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên, Nguyễn Thị Mỹ Duyên cùng ủy quyền cho bà Hai giải quyết.

Ông Nguyễn Thanh Hùng trình bày, ông có tên trong sổ hộ khẩu căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo từ năm 1989. Khoảng năm 2004 ông và bà Loan đã sửa chữa, xây dựng thêm phía sau nhà, giá trị khoảng 400.000.000 đồng. Theo ông nhà này không phải di sản của cụ Thế; trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hai, ông yêu cầu được lấy lại số tiền sửa chữa nhà tính theo giá vàng tại thời điểm năm 2004. Nếu Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Hai thì ông không yêu cầu gì.

Anh Nguyễn Hoàng Mẫn, chị Hoàng Nguyễn Ngọc Thúy (con của ông Nguyễn Phi Hùng) không có ý kiến gì, không yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Biên bản định giá nhà ngày 08/10/2010 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố HCM xác định giá trị nhà đất số 63 Trần Quốc Thảo là 33.993.333.920 đồng. Hồ sơ chiết tính đến tháng 10/2010 của Công ty dịch vụ công ích Quận 3 thuộc UBND Quận 3, Thành phố HCM xác định giá trị nhà của ông Hùng xây là 264.114.568 đồng.

2. Quá trình giải quyết của Tòa án

* Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2009/DSST ngày 28/4/2009, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố HCM quyết định: *Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hai, ông Nguyễn Văn Tư, cụ Nguyễn Thị Chính có bà Nguyễn Thị Hai là giám hộ đương nhiên, bà Hồ Thị Hạnh, các anh chị Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên, Nguyễn Thị Mỹ Duyên về việc phân chia di sản thừa kế đối với căn nhà 63 (tầng 2) Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Thành phố HCM.*

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, bà Hai và ông Tư có đơn kháng cáo. Tại Bản án phúc thẩm số 1446/2009/DSPT ngày 14/8/2009, Tòa án nhân dân Thành phố HCM đã hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2009/DSST ngày 28/4/2009 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố HCM, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố HCM giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm, với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm không triệu tập vợ và con của ông Nguyễn Thanh Hùng; các thừa kế của ông Nguyễn Phi Hùng (chết năm 2006) vào tham gia tố tụng là thiếu sót. Tòa án cấp sơ thẩm cần làm rõ quan hệ tranh chấp trong vụ án này.

Do có đương sự ở nước ngoài nên Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố HCM đã chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố HCM giải quyết theo thẩm quyền.

* Tại Bản án dân sự số 186/2014/DS-ST ngày 06/3/2014, Tòa án nhân dân Thành phố HCM quyết định: *Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hai. Buộc bà Nguyễn Thị Kim Loan có trách nhiệm giao lại cho bà Nguyễn Thị Hai, ông Nguyễn Văn Tư và các thừa kế của ông Nguyễn Văn Triều số tiền chênh lệch từ việc mua nhà hóa giá cụ thể: Bà Nguyễn Thị Hai 3.882.238.480 đồng, tỷ lệ 1/8. Ông Nguyễn Văn Tư 3.882.238.480 đồng, tỷ lệ 1/8. Các thừa kế của ông Nguyễn Văn Triều gồm: Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên và Nguyễn Thị Mỹ Duyên là 3.882.238.480 đồng, tỷ lệ 1/8; mỗi người là 970.559.620 đồng, số tiền này tạm giao cho bà Hai quản lý, bà Hai có trách nhiệm giao lại cho các đồng thừa kế của ông Triều.*

Bà Nguyễn Thị Kim Loan được hưởng tổng cộng là 20.878.905.440 đồng, tỷ lệ 5/8 (3.882.238.480 đồng + 16.996.666.960 đồng). Không chấp nhận yêu cầu của bà Loan về việc yêu cầu xác nhận căn nhà trên thuộc quyền sở hữu của cá nhân bà.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Hai, bà Nguyễn Thị Kim Loan có đơn kháng cáo.

* Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 125/2015/DS-PT ngày 21/8/2015, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố HCM quyết định: *Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hai; chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Kim Loan; sửa bản án dân sự sơ thẩm nêu trên như sau: Xác định căn nhà số 63 (tầng 2) Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3, Thành phố HCM là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Loan và ông Nguyễn Phi Hùng (chết ngày 04/7/2006), theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 19980/2002 ngày 09/10/2002 do UBND Thành phố HCM cấp.*

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hai, ông Nguyễn Văn Tư và yêu cầu của các đương sự Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên và Nguyễn Thị Mỹ Duyên yêu cầu được hưởng giá trị căn nhà số 63 (tầng 2) Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3 Thành phố HCM cụ thể: Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hai đòi bà Nguyễn Thị Kim Loan phải chia số tiền 8.320.548.575 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Tư đòi bà Nguyễn Thị Kim Loan phải chia số tiền 8.320.548.575 đồng. Không chấp nhận yêu cầu của các đương sự Nguyễn Hồ Thanh Châu, Nguyễn Hồ Hoàng Đạo, Nguyễn Thị An Tiên, Nguyễn Thị Mỹ Duyên đòi bà Nguyễn Thị Kim Loan phải chia số tiền 8.320.548.575 đồng...

Sau khi Tòa án xét xử, bà Hai có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm.

Ngày 22/8/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/QĐKNGĐT-VKS-DS ngày 22/8/2017. Ngày 10/4/2018, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Quyết định giám đốc thẩm hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại.

3. Những thiếu sót của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án

Nguồn gốc căn nhà số 63 (tầng 2) Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận 3 (nay là Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3 Thành phố HCM) do Bộ tư lệnh Quân khu 7 tiếp quản, sử dụng từ sau ngày giải phóng Miền Nam. Năm 1981, Quân khu 7 cấp “Giấy phép quyền sở hữu sử dụng” số 092/QĐ ngày 16/4/198 cho cụ Nguyễn Thanh Thế là “*để tạo mọi điều kiện chỗ ăn, ở cho gia đình cán bộ, ổn định lâu dài và cấp do hoàn cảnh gia đình cán bộ không có nhà ở*”. Đến thời điểm cụ Thế chết năm 1985, cụ chưa làm thủ tục mua hóa giá nhà đối với nhà số 63 nêu trên.

Theo quy định tại Điều 188 và Điều 634 BLDS năm 1995, quyền thuê nhà, mua hóa giá nhà của cụ Thế là quyền tài sản được chuyển giao cho các thừa kế của cụ Thế. Bà Loan mua được căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo là do sự thống nhất, thỏa

thuận giữa bà Hai, ông Tư và bà ngày 05/7/2001, do đó căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo là tài sản chung. Ngoài ra theo bà Loan trình bày bà mua căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo theo chế độ liệt sỹ chứ không phải theo chế độ của cụ Thế. Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm chưa làm rõ việc bà Loan được mua nhà theo chế độ ưu tiên nào? Chế độ ưu tiên của cụ Thế hay chế độ ưu tiên con liệt sỹ của bà Loan là thiếu sót.

Mặt khác, theo Quyết định số 05/QĐ-UB-QLĐT ngày 04/01/1995 của UBND Thành phố HCM thì giá đất ở đường Trần Quốc Thảo là 4.000.000 đồng/m² (328,21m² x 4.000.000 đồng/m² = 1.312.840.000 đồng), trong khi đó bà Loan mua nhà đất trên với giá 392.296.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm chưa làm rõ bà Loan mua nhà được giảm theo chế độ nào? Việc giảm trừ tiền mua nhà theo năm công tác và tỷ lệ % xét giảm của cụ Thế như thế nào.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định nhà 63 Trần Quốc Thảo là tài sản chung của bà Hai, ông Tư, bà Loan là có căn cứ; tuy nhiên khi xác định tỷ lệ phần giá trị để chia, lẽ ra phải trừ đi chi phí mua nhà và công sức của bà Loan, sau đó mới chia tài sản chung, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại chia cho bà Loan được hưởng ½ giá trị căn nhà, sau đó trừ đi chi phí mua nhà trong phần giá trị ½ còn lại rồi mới chia đều cho bà Hai, ông Tư và bà Loan là chưa chính xác.

Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng cụ Thế đã lập “Giấy ủy quyền” ngày 09/6/1993 ủy quyền cho bà Loan toàn bộ căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo và việc bà Loan trả lại căn nhà 4/1 Hoàng Quốc Việt, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố HCM cho Nhà nước là sự đánh đổi quyền lợi đang được hưởng để xác định căn nhà số 63 Trần Quốc Thảo là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Loan và ông Nguyễn Phi Hùng (chồng bà Loan đã chết năm 2006) là không đúng, không đảm bảo quyền lợi của các con cụ Thế.

4. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát

Tòa án chưa xác minh, thu thập chứng cứ để làm rõ việc bà Loan được mua nhà theo chế độ ưu tiên nào? Bà Loan mua nhà được giảm theo chế độ nào? Việc giảm trừ tiền mua nhà theo năm công tác và tỷ lệ % xét giảm của cụ Thế như thế nào? Dẫn tới việc nhận định, giải quyết vụ án không khách quan, toàn diện.

Đối với vụ án chia tài sản chung, khi xác định tỷ lệ phần giá trị để chia phải trừ đi chi phí mua nhà và công sức quản lý tu tạo để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho đương sự.

Vụ án này, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng không phát hiện được những thiếu sót của Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình giải quyết vụ án để kháng nghị hoặc báo cáo kháng nghị phúc thẩm. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có tham gia phiên tòa không phát hiện vi phạm của Tòa án báo cáo đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Tối cao kháng nghị giám đốc thẩm.

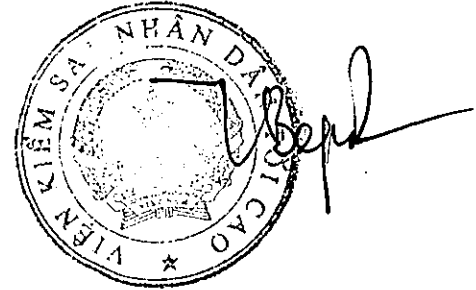
Từ vụ án trên, để nhận diện được các vi phạm tương tự nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự và thực hiện tốt Chỉ thị số

10/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ việc dân sự, vụ án hành chính. Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình) thông báo để các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh biết cùng nghiên cứu rút kinh nghiệm chung./.

Nơi nhận:

- Viện trưởng VKSNDTC (để b/c);
- Đ/c Trần Công Phàn, PVTVKSNDTC(để b/c);
- VC1, 2, 3;
- VKSND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng VKSNDTC;
- Lưu: VT (2b), Vụ 9 (3b).

**TL.VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT
CÁC VỤ VIỆC DÂN SỰ,
HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**



Vương Văn Bép